

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/HSST

Ngày: 28/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU-TỈNH GIA LAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Xuân Dệt.
2. Bà Lê Thị Thanh Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2019/TLST- HS ngày 15 tháng 2 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2019/QĐXXST-HS, ngày 13/3/2019 đối với bị cáo:

Bùi Thị Thu H, tên gọi khác: Không.

Giới tính: Nữ, sinh năm 1979, tại Đà Nẵng.

Nơi đăng ký NKTT: Tổ 01, phường H, TP.P, tỉnh G.

Chỗ ở trước khi bị bắt: Tổ 08, phường D, TP.P, tỉnh G.

Dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Phụ bếp.

Con ông Bùi Quang P, sinh năm 1956 và con bà Trương Thị M, sinh năm 1956, hiện trú tại tổ 01 phường H, TP.P, tỉnh G. Có chồng Phạm Minh H, sinh năm 1974 đã ly thân và không xác định được nơi cư trú.

Bị cáo có 01 người con, sinh năm 1997.

Tiền án: 01 lần.

- Ngày 08/10/2012, bị Tòa án nhân dân TP.Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 24 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” (theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009), tại Bản án số 135/HSST; chấp hành án tại Trại giam Gia Trung, Tổng Cục VIII, Bộ Công an. Ngày 28/4/2014, chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 16/9/2016, bị Tòa án nhân dân TP.Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt 18 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” (theo Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015), tại Bản án số 143/HSST; chấp hành án tại Trại giam Gia Trung, Tổng Cục VIII, Bộ Công an. Ngày 18/11/2016, chấp hành xong hình phạt tù (lần bị kết án này không tính là “*tái phạm*”, vì chưa đủ định lượng ma túy nên là tình tiết định tội).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/10/2018 cho đến nay. Hiện nay đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

1/Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Hữu T, sinh năm 1968; Địa chỉ: 75/01 Nguyễn Thiếp, tổ 8, phường Yên Đỗ, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

2/ Người chứng kiến: Ông Trần Như T, sinh năm 1945.

Địa chỉ: Tổ 8, phường Yên Đỗ, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Thị Thu H là người sử dụng ma túy. Ngày 01/10/2018, H đi xe ô tô khách từ TP.Pleiku đến TP.Hồ Chí Minh và đến khu vực bến xe An Sương tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, H đã mua 3.000.000 đồng ma túy dạng tinh thể (còn gọi là ma túy “*đá*”) và 5.000.000 đồng ma túy dạng cục, bột (là ma túy loại Heroine) của một đối tượng nam giới (chưa xác định được họ tên, địa chỉ). Sau khi mua được ma túy, H đi xe ô tô khách quay về TP.Pleiku và đến thuê phòng số 104 của nhà nghỉ Vân Anh, đường Nguyễn Thiếp, tổ 08, phường Yên Đỗ để ở và làm nơi cất giấu, sử dụng ma túy. Số ma túy dạng tinh thể, H phân chia thành 04 gói nhỏ, được gói bằng nilon; số ma túy dạng cục, bột được gói trong giấy vở học sinh và H đã sử dụng hết một phần. Đến 14 giờ ngày 04/10/2018, khi H đang ở trong phòng trọ thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Pleiku phát hiện, bắt quả tang. Cơ quan điều tra đã thu giữ trong phòng trọ của H 04 gói bằng nilon, bên trong đều chứa chất dạng tinh thể màu trắng, các gói nilon này được niêm phong theo quy định và đánh số ký hiệu 1; thu giữ trong phòng trọ của H 01 gói bằng giấy vở học sinh, bên trong chứa chất dạng cục bột, màu trắng, gói giấy này được niêm phong theo quy định và đánh số ký hiệu 2. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của H 01 chai bằng nhựa có gắn ống thủy tinh hình móc câu và ống hút bằng nhựa.

Qua trung cầu giám định, tại Kết luận giám định số 578 ngày 12 tháng 10 năm 2018, của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai, kết luận:

1. “Toàn bộ chất màu trắng dạng tinh thể, trong 04 gói nilon trong bì thư công văn ký hiệu 1 niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 4,1676 gam.

2. Chất màu trắng dạng cục, bột trong 01 gói giấy (vỏ học sinh) trong bì thư công văn ký hiệu 2 niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine khối lượng 0,4678 gam”.

Tại bản cáo trạng số 22/CT -VKS ngày 13/2/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo **Bùi Thị Thu H** về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Bùi Thị Thu H từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm tù. Về vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là công cụ phạm tội trong vụ án. Về án phí bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lúc 14 giờ ngày 04/10/2018, tại phòng số 104 của nhà nghỉ Vân Anh, đường Nguyễn Thiếp, tổ 08, phường Yên Đỗ, TP.Pleiku, tỉnh Gia Lai, Bùi Thị Thu H đang cất giấu 4,1676 gam chất ma túy loại Methamphetamine và 0,4678 gam chất ma túy loại Heroine, với mục đích để sử dụng, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Pleiku phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng là dụng cụ H dùng để sử dụng ma túy.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đối với bị cáo Bùi Thị Thu H phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi của bị cáo: Bị cáo là người trưởng thành đã nhận thức được việc tàng trữ 4,1676 gam chất ma túy loại Methamphetamine và 0,4678 gam chất ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội, bên cạnh đó bị cáo đang có 01 tiền án về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội và lần phạm tội này tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Điều này thể hiện bị cáo đã coi thường pháp luật. Hành vi phạm tội

của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân, nên cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm.

[4] Tuy nhiên xét quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo. Dù giảm nhẹ nhưng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục mới đảm bảo được biện pháp răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng: 02 (hai) bì công văn dán kín số 578/PC09 ghi ngày 12/10/2018 đánh ký hiệu (1), (2), có đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai; 01 chai nhựa trên nắp gắn ống thủy tinh uốn cong một đầu và một đoạn ống hút nhựa là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Căn cứ: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Bùi Thị Thu H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Thu H phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Thị Thu H 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/10/2018.

- Căn cứ: Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 02 (hai) bì công văn dán kín số 578/PC09 ghi ngày 12/10/2018 đánh ký hiệu (1), (2), có đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai; 01 chai nhựa trên nắp gắn ống thủy tinh uốn cong một đầu và một đoạn ống hút nhựa.

Vật chứng có trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 02 năm 2019 giữa Công an TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai với Chi cục thi hành án dân sự TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Căn cứ: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Thị Thu H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo Bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA